

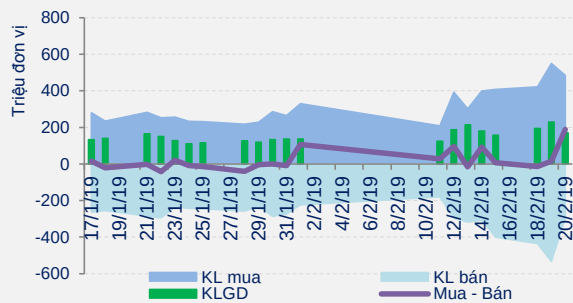
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/2/2019

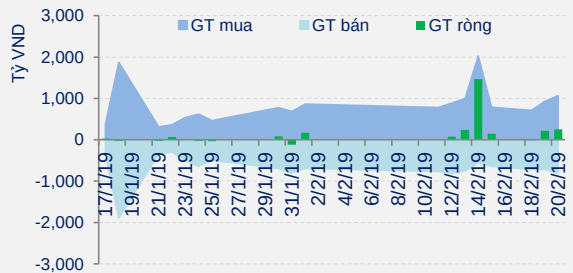
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	970.58	106.30
% Thay đổi	↑ 0.65%	↑ 0.08%
KLGD (CP)	169,541,615	30,809,339
GTGD (tỷ đồng)	3,864.61	395.30
Tổng cung (CP)	296,374,660	63,583,700
Tổng cầu (CP)	484,310,640	63,465,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	18,803,080	662,359
KL mua (CP)	24,447,910	1,120,619
GTmua (tỷ đồng)	1,066.29	20.38
GT bán (tỷ đồng)	816.75	7.62
GT ròng (tỷ đồng)	249.54	12.77

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.12%	10.5	2.0	1.7%
Công nghiệp	↓ -0.32%	15.1	3.5	14.0%
Dầu khí	↓ -2.24%	16.2	2.2	4.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.23%	16.8	4.2	2.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.21%	13.5	2.6	4.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.37%	19.9	6.6	15.0%
Ngân hàng	↓ -1.22%	11.6	2.0	21.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.94%	10.4	1.8	10.0%
Tài chính	↑ 2.36%	23.0	5.1	17.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.46%	14.3	2.9	9.3%
VN - Index	↑ 0.65%	16.5	4.4	118.2%
HNX - Index	↑ 0.08%	9.6	1.6	-18.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường duy trì được đà tăng trong phiên hôm nay nhưng với thanh khoản giảm nhẹ và các cổ phiếu có sự phân hóa mạnh. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,23 điểm (+0,65%) lên 970,58 điểm; HNX-Index tăng 0,09 điểm (+0,08%) lên 103,3 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm nhưng vẫn ở trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.398 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 202 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 907 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 231 mã tăng, 123 mã giảm, 248 mã giằng. Thị trường có sự giằng co trong phiên hôm nay khi mà bên bán đang dần trở nên chủ động hơn ở các vùng giá cao, nhưng một số mã vốn hóa lớn đã giúp VN-Index vững vàng sắc xanh. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường phần lớn đều tăng giá khá tốt như VHM (+3,9%), BID (+3,3%), SAB (+1,2%), VIC (+0,4%), BVH (+1,9%), VRE (+1,6%), HPG (+1,6%), VCB (+0,2%), CTG (+0,5%)... Chiều ngược lại, số mã trụ cột điều chỉnh là khá ít như PLX (-1,6%), POW (-2,4%), VJC (-0,8%), MSN (-0,6%), HDB (-1%), VPB (-0,2%)... không gây ảnh hưởng nhiều lên đà tăng của thị trường. Trên sàn HNX, ACB (+0,3%), PTI (+5,6%), SGC (+7,5%), PVS (+0,5%), VGC (+0,5%), PVI (+0,6%)... tăng giá tốt đã giúp chỉ số HNX-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp, qua đó bước vào vùng kháng cự được dự báo là mạnh trong khoảng 970-990 điểm (gap down trong tháng 10/2018). Có thể quan sát thấy là trong hai phiên gần đây áp lực chốt lời đã xuất hiện và gây áp lực lên xu hướng tăng của thị trường. Ở trong khoảng kháng cự mạnh 970-990 điểm hiện tại thì nhà đầu tư sẽ dẫn đo cân nhắc với các quyết định giải ngân thêm, đa phần sẽ đợi thị trường có nhịp điều chỉnh về các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn sẽ quyết định mua thêm. Trên thị trường phái sinh, HĐTL VN30 T2 sẽ đáo hạn trong phiên tới 21/2 nên mức chiết khấu đã được thu hẹp lại còn -2,9 điểm là hoàn toàn dễ hiểu nhưng điều này cũng cho thấy kỳ vọng của nhà đầu tư về một phiên điều chỉnh sắp tới. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/2, VN-Index sẽ tiếp tục rung lắc mạnh do đã tiệm cận với vùng kháng cự 970-990 điểm (gap down giữa 2 phiên 10/10 và 11/10/2018). Nhà đầu tư có thể cân nhắc chốt lời cổ phiếu trong vùng kháng cự mạnh 970-990 điểm và có thể cân nhắc mua thêm trong các phiên điều chỉnh về các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn mà gần nhất là ngưỡng 955 điểm (MA200).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

20/2/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 963,29 điểm. Nhưng ngay sau đó, thị trường lấy lại sắc xanh do lực cầu cổ sự gia tăng tốt, với mức cao nhất đạt được trong phiên tại 972,75 điểm. Phiên chiều, sắc xanh được duy trì tốt. Kết phiên, VN-Index tăng 6,23 điểm (+0,65%) lên 970,58 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 3.400 đồng, BID tăng 1.100 đồng, SAB tăng 3.000 đồng. Ở chiều ngược lại, PLX giảm 900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và đỏ đan xen nhau. Chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên sáng tại 105,76 điểm và mức cao nhất đạt được trong phiên tại 106,62 điểm. Phiên chiều, mặc dù lực cung có sự gia tăng nhưng chỉ số vẫn giữ được sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,09 điểm (+0,08%) lên 106,3 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 100 đồng, PTI tăng 900 đồng, SGC tăng 7.000 đồng. Ở chiều ngược lại, CDN giảm 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 241,67 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 5,6 triệu cổ phiếu. DHG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 73,4 tỷ đồng tương ứng với 766,6 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 52,1 tỷ đồng tương ứng với 605,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 32,1 tỷ đồng tương ứng với 267,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 12,74 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 458 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 15,4 tỷ đồng tương ứng với 778 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 1,2 tỷ đồng tương ứng với 58 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 148,4 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm nhưng vẫn ở trên mức trung bình 20 phiên với 146 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 925 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/2, VN-Index sẽ tiếp tục rung lắc mạnh do đã tiệm cận với vùng kháng cự 970-990 điểm (gap down giữa 2 phiên 10/10 và 11/10/2018).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh suy giảm nhưng vẫn ở trên mức trung bình 20 phiên với 29 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 108,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/2, HNX-Index có thể xuất hiện những rung lắc trong xu hướng tăng với kháng cự mạnh tại 108,5 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 37,08 - 37,18 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 200.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sáng nay (20/2) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.905 đồng/USD, giảm 2 đồng so phiên hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,85 USD/ounce tương ứng với 0,06% lên 1.345,65 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,028 điểm tương ứng với 0,03% lên 96,377 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1345 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3049 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,88 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,15 USD/thùng tương ứng với 0,27% lên 56,6 USD/thùng.

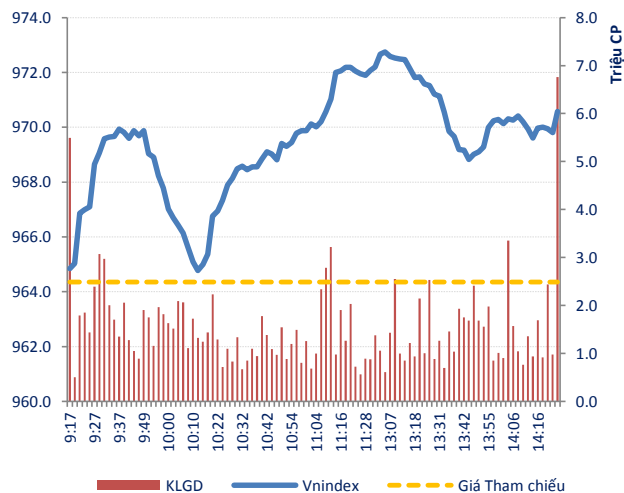
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/2, chỉ số Dow Jones tăng 8,07 điểm tương ứng 0,03% lên 25.891,32 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 14,36 điểm tương ứng 0,19% lên 7.486,77 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,16 điểm tương ứng 0,15% lên 2.779,76 điểm.

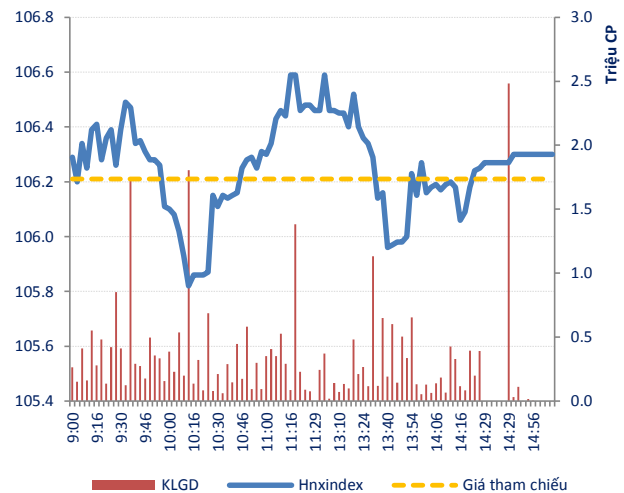


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

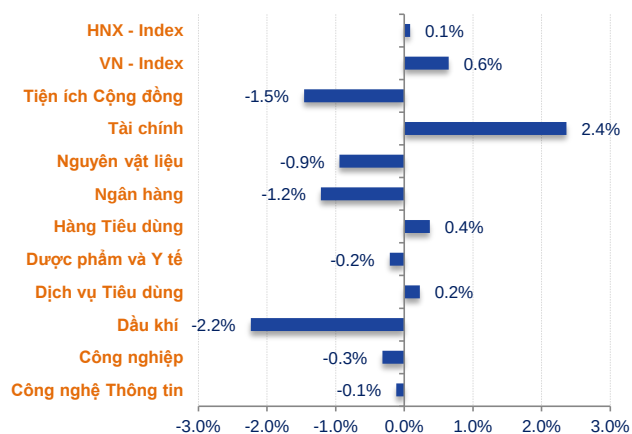
KLGD và VN-Index trong phiên



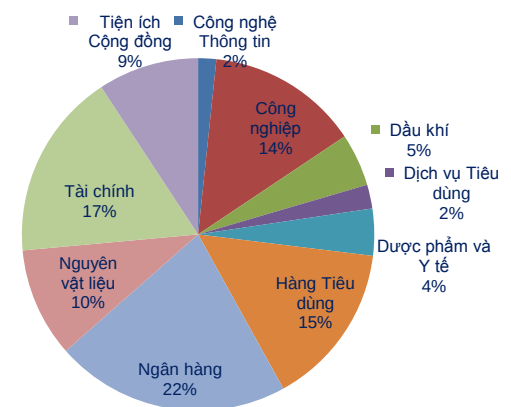
KLGD và HNX-Index trong phiên



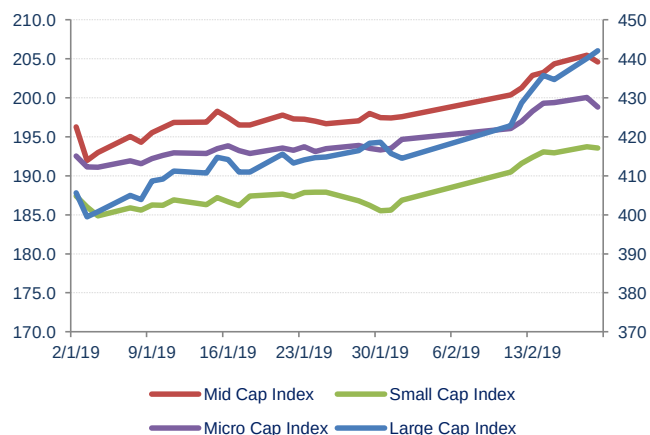
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



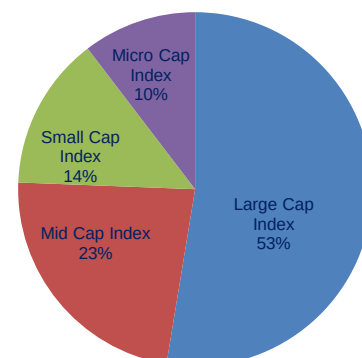
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,765,950	CII	821,470
2	STB	1,439,220	CTG	787,530
3	HPG	1,310,750	LDG	500,280
4	VRE	931,040	KBC	433,910
5	GEX	929,160	DQC	374,990

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	778,400	HOM	223,700
2	VGC	58,000	SHB	148,400
3	PSE	25,000	PVC	26,900
4	VIG	24,400	INN	19,840
5	HDA	20,400	TTC	14,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
MBB	21.95	22.05	↑ 0.46%	10,123,737
HPG	31.70	32.20	↑ 1.58%	6,198,290
AMD	3.04	2.92	↓ -3.95%	6,096,330
CTG	20.50	20.60	↑ 0.49%	5,717,410
STB	12.80	12.90	↑ 0.78%	5,454,950

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.50	7.50	→ 0.00%	5,370,906
PVS	19.60	19.70	↑ 0.51%	3,788,938
SHS	11.80	12.10	↑ 2.54%	2,699,740
ACB	30.30	30.40	↑ 0.33%	1,693,595
VGC	20.20	20.30	↑ 0.50%	1,483,300

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HCM	25.51	27.30	1.79	↑ 7.01%
EMC	12.15	13.00	0.85	↑ 7.00%
SII	15.75	16.85	1.10	↑ 6.98%
DCL	11.50	12.30	0.80	↑ 6.96%
ICF	1.31	1.40	0.09	↑ 6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TAR	12.60	16.30	3.70	↑ 29.37%
SPI	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
ECI	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
BPC	15.20	16.70	1.50	↑ 9.87%
L18	9.20	10.10	0.90	↑ 9.78%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCP	27.45	25.55	-1.90	↓ -6.92%
SPM	13.80	12.85	-0.95	↓ -6.88%
HOT	35.70	33.25	-2.45	↓ -6.86%
TCR	2.48	2.31	-0.17	↓ -6.85%
LAF	5.69	5.30	-0.39	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
HKB	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
TTC	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
PJC	43.00	38.70	-4.30	↓ -10.00%
KTS	20.00	18.00	-2.00	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	10,123,737	19.4%	2,865	7.7	1.4
HPG	6,198,290	3250.0%	4,037	8.0	1.7
AMD	6,096,330	3.8%	310	9.4	0.3
CTG	5,717,410	8.3%	1,456	14.1	1.1
STB	5,454,950	7.5%	993	13.0	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,370,906	10.7%	1,384	5.4	0.5
PVS	3,788,938	8.4%	2,140	9.2	0.8
SHS	2,699,740	21.5%	2,614	4.6	0.9
ACB	1,693,595	27.7%	4,119	7.4	1.8
VGC	1,483,300	8.2%	1,253	16.2	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HCM	↑ 7.0%	23.1%	3,128	8.7	1.9
EMC	↑ 7.0%	0.5%	55	235.9	1.2
SII	↑ 7.0%	2.8%	653	25.8	1.0
DCL	↑ 7.0%	1.6%	221	55.8	0.9
ICF	↑ 6.9%	-12.0%	(1,114)	-	0.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TAR	↑ 29.4%	5.2%	504	32.4	1.4
SPI	↑ 14.3%	0.1%	7	120.5	0.1
ECI	↑ 10.0%	10.7%	1,921	8.6	0.9
BPC	↑ 9.9%	5.6%	1,414	11.8	0.6
L18	↑ 9.8%	1.1%	329	30.7	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	1,765,950	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	1,439,220	7.5%	993	13.0	0.9
HPG	1,310,750	23.5%	4,037	8.0	1.7
VRE	931,040	8.8%	1,033	31.1	2.6
GEX	929,160	13.3%	2,533	9.4	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	778,400	8.4%	2,140	9.2	0.8
VGC	58,000	8.2%	1,253	16.2	1.4
PSE	25,000	6.1%	774	11.1	0.7
VIG	24,400	1.0%	61	16.5	0.2
HDA	20,400	10.6%	1,486	6.6	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	371,824	4.4%	1,048	111.1	7.0
VHM	302,796	48.9%	4,432	20.4	7.0
VNM	249,021	40.8%	5,874	24.3	9.7
VCB	219,195	25.1%	4,053	14.6	3.1
GAS	183,739	26.7%	6,323	15.2	4.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,914	27.7%	4,119	7.4	1.8
VCG	11,926	6.2%	1,122	24.1	1.8
VCS	9,910	43.8%	7,038	9.0	3.6
PVS	9,416	8.4%	2,140	9.2	0.8
VGC	9,102	8.2%	1,253	16.2	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.59	1.4%	490	35.5	0.5
ATG	2.23	-4.3%	(436)	-	0.1
DAT	2.12	9.4%	1,066	13.2	1.2
TCM	2.11	22.1%	4,778	6.2	1.3
VHM	2.00	48.9%	4,432	20.4	7.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VCM	2.61	10.7%	2,452	8.6	0.9
PVB	2.10	5.6%	1,069	15.9	0.9
BII	2.05	0.6%	62	11.2	0.1
STP	2.05	3.6%	660	10.9	0.4
PVS	1.96	8.4%	2,140	9.2	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
